SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT-TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B3** Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH04226** Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Tiếng anh**

Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024370	Nguyễn Văn Hoàn	Anh	31/08/2008				8.5	8.0	3.0	6.0	6.5		3.2	5.0	5.5
2	2354801024372	Nguyễn Văn	Bổn	03/11/2008				5	5.0	5.0	5.0	5.0		3.0	6.0	5.6
3	2354801024374	Lê Minh	Dư	16/12/2008				7	7.0	7.0	8.0	7.0		5.0		5.9
4	2354801024375	Huỳnh Tấn	Đạt	24/04/2008				9	9.0	6.0	7.0	7.0		5.6		6.3
5	2354801024376	Nguyễn Hoàng	Giang	23/07/2008				8	8.0	5.0	6.0	7.0		3.4	8.0	7.5
6	2354801024377	Nguyễn Phước	Hậu	16/08/2008				5	5.0	3.0	5.0	7.0		2.6	7.6	6.6
7	2354801024378	Trương Văn	Hòa	21/06/2002				9.5	9.0	9.5	10.0	10.0		8.8		9.1
8	2354801024379	Nguyễn Đức	Hòa	09/05/2008				5	6.0	4.0	4.0	6.0		2.6	5.0	5.0
9	2354801024380	Dương Văn	Huy	08/12/2008				9	7.0	4.0	5.0	7.0		5.0		5.4
10	2354801024381	Hồ Hữu	Hưng	06/09/2008				7	6.0	4.0	4.0	7.0		0.0	0.0	2.2
11	2354801024382	Nguyễn	Kha	12/03/2007				8	7.0	7.0	6.0	6.0		7.0		6.9
12	2354801024383	Nguyễn Ngọc Dương	Khang	26/05/2008				5	5.0	3.0	5.0	7.0		3.2	7.4	6.4
13	2354801024384	Trần Phú Gia	Khang	28/02/2008				9	9.0	5.0	7.0	6.0		5.0		5.8
14	2354801024385	Cao Văn	Khanh	11/06/2008				9.5	9.0	7.0	9.0	8.0		5.6		6.7
15	2354801024386	Trần Đăng	Khoa	08/11/2008				7	7.0	6.0	6.0	9.0		6.0		6.4
16	2354801024387	Nguyễn Trọng	Nam	07/01/2008				6	7.0	4.0	3.0	7.0		3.0	5.0	5.1
17	2354801024388	Bùi Vĩnh	Nguyên	14/06/2008				5	5.0	5.0	5.0	5.0		3.4	5.0	5.0
18	2354801024389	Nguyễn Hoàng	Phú	16/03/2008				7	8.0	7.0	5.0	7.0		5.0		5.7
19	2354801024391	Võ Phước	Sang	18/09/2008				5	9.0	6.0	5.0	6.0		3.5	5.0	5.5
20	2354801024393	Nguyễn Minh	Triết	16/12/2008				8.5	9.0	5.0	6.0	5.0		5.0		5.6
21	2354801024394	Quách Nhựt	Trường	01/12/2008				6	6.0	5.0	5.0	7.0		5.0		5.3
22	2354801024395	Nguyễn Hoàng	Tuấn	17/10/2007				5	5.0	3.0	1.0	0.0		0.0	0.0	1.0
23	2354801024396	Lê Hùng	Vĩ	17/07/2005				6	9.0	7.0	6.0	7.0		4.0	0.0	5.2
24	2354801024397	Trần Minh	Vương	03/05/2003				9	9.0	9.0	9.0	9.0		7.2		7.9
25	2354801025273	Trần Minh	Nhựt	15/09/2008				7	6.0	6.0	6.0	7.0		2.4	5.0	5.5

Châu Đốc, ngày 12 *tháng* 3 *năm* 2024

TP. Đào tạo **Giáo viên giảng dạy**

Ths. Trần Thanh Dũng **Nguyễn Thị Mỹ Thanh**